

Số: 188/BC -UBND

Nga Sơn, ngày 31 tháng 7 năm 2015

BÁO CÁO

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện Nga sơn

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 01/7/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. UBND huyện Nga Sơn báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Công tác ban hành văn bản triển khai, sơ kết, tổng kết hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW. Hàng năm UBND huyện Nga Sơn ban hành Kế hoạch về việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Trên cơ sở kế hoạch đã đề ra, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện chỉ đạo các thành viên của Hội đồng, Hội đồng PBGDPL các xã, thị trấn chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác phổ biến pháp luật của đơn vị mình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ở đơn vị, địa phương.

Phòng Tư pháp - cơ quan thường trực của Hội đồng tiếp tục phối hợp với các cấp, các ngành xây dựng và thực hiện Kế hoạch liên ngành về phổ biến, giáo dục pháp luật, cụ thể đã xây dựng: Kế hoạch liên ngành giữa phòng Tư pháp với; Ban Dân vận huyện ủy; Mặt trận Tổ quốc huyện; Đoàn thanh niên; Đoàn biên phòng Đa Lộc... Phòng cũng thường xuyên chỉ đạo Tư pháp cấp xã tham mưu cho UBND cấp mình thực hiện các chương trình phổ biến pháp luật theo các nội dung do Hội đồng PBGDPL huyện hướng dẫn.

Hội đồng PBGDPL huyện chỉ đạo các thành viên hội đồng đã tổ chức triển khai các văn bản QPPL tại cơ quan, đơn vị mình, Hội đồng PBGDPL cấp xã cũng đã triển khai kịp thời các văn bản pháp luật đến cán bộ và nhân dân của địa phương, đồng thời tiến hành sơ kết, tổng kết hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật nhằm đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm cần được phát huy, những tồn tại

hạn chế cần được khắc phục để công tác TTPBGDPL của địa phương ngày càng đạt kết quả cao.

Phòng Tư pháp chủ trì tiếp tục thực hiện các đề án của UBND huyện đạt hiệu quả, đó là các đề án : " Đề án củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng trong hoạt động hòa giải ở cơ sở"; " Đề án nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ và nhân dân các xã có đồng bào theo đạo công giáo".

2. Củng cố, kiện toàn và hoạt động của Hội đồng PBGDPL huyện; củng cố kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật; tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở và nâng cao chất lượng hoạt động.

Trong năm 2014, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Hội đồng PBGDPL huyện đã kiện toàn (theo Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Nga Sơn) gồm 18 thành viên là một số Thủ trưởng các cơ quan ngành, đoàn thể cấp huyện, một số trưởng các phòng, ban của UBND huyện do đồng chí Phó chủ tịch UBND huyện làm Chủ tịch Hội đồng. Ngoài ra Hội đồng PBGDPL huyện chỉ đạo Hội đồng PBGDPL 27 xã, thị trấn kiện toàn lại tổ chức của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở và nâng cao chất lượng hoạt động cho lực lượng này.

Năm 2014 , các cấp, các ngành trong huyện đã tổ chức được **13** hội nghị triển khai các văn bản luật, **15** hội nghị tập huấn cho các đối tượng là tuyên truyền viên pháp luật, tổ viên tổ hòa giải, Cấp xã tổ chức **249** hội nghị tuyên truyền các chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước cho mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn toàn huyện. Tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh các cấp: **6852** buổi.

Cao điểm của công tác tuyên truyền năm 2014 là vào sáng ngày 29/4/2014 trên địa bàn toàn huyện đồng loạt triển khai tổ chức tiếp thu Hiến pháp qua truyền hình trực tiếp ở các Đảng bộ, các Chi bộ trực thuộc. - Ở các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện là: 1025 người tiếp thu; - Ở 27 xã, thị trấn là: 1446 người tiếp thu; và hàng nghìn đảng viên và nhân dân tiếp thu qua ti vi và qua loa truyền thanh của xã. Tạo nên một đợt học tập chính trị sâu rộng, tạo sự đồng thuận cao trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với bản Hiến pháp mới.

Hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam năm 2014, quý III Hội đồng PBGDPL huyện đã tổ chức hội nghị triển khai tập huấn ở 9 cụm xã cho cán bộ nòng cốt ở xã, thôn đặc biệt là đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở về Hiến pháp Nước CHXHCNVN năm 2013, Luật Đất đai năm 2013 và Luật Tiếp công dân. Với mục tiêu cung cấp những kiến thức pháp luật quan trọng, thiết thực cho cán bộ và nhân dân hiểu biết sâu sắc về đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước để mọi người hiểu biết pháp luật, nâng cao chất lượng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở để họ tiếp tục làm công

tác tuyên truyền pháp luật đến từng người dân, làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở để giải quyết những bất đồng của người dân trong cuộc sống hàng ngày. Để pháp luật thực sự đi vào cuộc sống, giữ nghiêm pháp chế xã hội chủ nghĩa.

3. Nội dung hình thức phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền PBGDPL của huyện Nga Sơn được thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nội dung, từng đối tượng tuyên truyền như:

- Tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh các cấp; qua hội nghị; khai thác tủ sách pháp luật, tờ rơi, tờ gấp; Câu lạc bộ pháp luật và Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý; Tuyên truyền qua công tác hòa giải ở cơ sở; qua ngày pháp luật; hình thức tổ chức cuộc thi viết, thi sân khấu hóa; hình thức phối hợp với các cơ quan ngành, đoàn thể...

- Nội dung tuyên truyền năm 2014-2015 là: Hiến pháp; Luật đất đai 2013; Luật Tiếp công dân; Luật Hôn nhân gia đình; Luật Hòa giải ở cơ sở; Luật biên, Luật phổ biến giáo dục pháp luật; Luật Khiếu nại, Luật tố cáo 2011; Luật phòng chống ma túy; Luật hình sự; Luật giao thông đường bộ 2008; Luật xử phạt vi phạm hành chính; Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí...

4. Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

Kinh phí cho công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm và tạo điều kiện ở cả cấp huyện và cấp xã, hàng năm nguồn kinh phí in ấn, mua tài liệu, trang thiết bị phục vụ cho công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Đối với Hội đồng PBGDPL huyện là 80 triệu đồng/năm; Đối với cấp xã kinh phí để xây dựng tủ sách pháp luật là 5 triệu đồng/năm.

Kinh phí cấp cho công tác hòa giải là rất hạn chế. Trước kia huyện phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa để cấp kinh phí cho câu lạc bộ trợ giúp pháp lý ở các xã bãi ngang sinh hoạt, nhưng từ năm 2010 đến nay nguồn kinh phí này bị cắt. Theo Luật Hòa giải ở cơ sở, các tổ hòa giải ở cơ sở được thanh toán thù lao khi tổ chức hòa giải thành. Tuy nhiên, thủ tục thanh toán rườm rà, số tiền thanh toán được không đáng kể, nên hòa giải viên chưa thực hiện việc thanh toán này.

II. TÌNH HÌNH XÂY DỰNG, THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC

1. Thực trạng xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

1.1 Sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhận thức của cộng đồng dân cư, người dân đối với việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhận thức của cộng đồng dân cư, người dân đối với việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, từ năm 1998 đến nay tất cả các thôn, làng của 234

thôn, làng/27 xã, thị trấn đã xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của mình. Nhìn chung, nội dung của các bản hương ước, quy ước của các làng, thôn đã đề ra được các biện pháp, phương thức thích hợp giúp dân cư trên địa bàn tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm phát huy quyền tự do, dân chủ của nhân dân; động viên và tạo điều kiện để nhân dân thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ công dân; Bảo đảm giữ gìn và phát huy thuần phong, mỹ tục, thực hiện nếp sống văn minh trong ứng xử, giao tiếp, ăn, ở, đi lại, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh, xây dựng và phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt các chính sách xã hội của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

Đề ra các biện pháp bảo vệ thuần phong, mỹ tục, bài trừ các hủ tục, tệ nạn xã hội và mê tín dị đoan trong việc cưới hỏi, việc tang, lễ hội, thờ phụng ở địa phương; khuyến khích những lễ nghi lành mạnh, tiết kiệm, hạn chế ăn uống lãng phí, tốn kém; Góp phần xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, xây dựng làng, thôn, cụm dân cư văn hóa, hình thành các quy tắc đạo đức mới trong gia đình và cộng đồng; khuyến khích mọi người đùm bọc, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn, ốm đau...

1.2 Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra; sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng; cơ chế phối hợp của cơ quan có thẩm quyền trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong những năm qua UBND huyện đã giao phòng Tư pháp phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu đồng thời ban hành văn bản chỉ đạo tới UBND các xã, thị trấn.

Lồng ghép thực hiện quản lý nhà nước và định hướng nội dung hương ước, quy ước qua các cuộc họp sơ kết thực hiện quy chế dân chủ.

1.3 Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước:

- Tình hình xây dựng hương ước, quy ước

Toàn huyện có 234 thôn, làng với 234 bản hương ước, quy ước đã được phê duyệt. Nội dung và hình thức thể hiện của hương ước, quy ước nhìn chung đảm bảo được các yêu cầu theo Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN ngày 31/3/2000 của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư. Cùng với pháp luật, nội dung của hương ước, quy ước đã góp phần đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội, phát triển sản xuất, khuyến khích học hành, giải quyết các tranh chấp, vi phạm nhỏ trong nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, duy trì và phát huy thuần phong mỹ tục, đề cao các chuẩn

mục đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, góp phần thực hiện chính sách dân số, bài trừ các hủ tục và tệ nạn xã hội. Hương ước, quy ước có vai trò là bộ phận hỗ trợ đắc lực pháp luật trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội tại cộng đồng dân cư đối với những vấn đề và nội dung mà pháp luật không điều chỉnh, đồng thời còn là công cụ thực hiện mở rộng, phát huy dân chủ ở cơ sở, giúp nhân dân trong tiến trình giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.

Có 162 bản hương ước, quy ước của các thôn, làng được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định mới của pháp luật.

- Tình hình thực hiện hương ước, quy ước

Qua theo dõi cho thấy tình hình thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện cơ bản được thực hiện nghiêm túc, có tính tự giác tương đối cao, việc nghiêm ýết, phổ biến hương ước, quy ước đã được phê duyệt được công khai đến các thành viên đại diện hộ gia đình, trong cộng đồng dân cư thông qua tại các buổi họp, sinh hoạt thôn/xóm/ tiểu khu tại nhà văn hóa; việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định được đề ra trong các bản hương ước, quy ước khá tốt.

Việc lồng ghép xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do Trung ương và địa phương phát động được tổ chức thường xuyên, đặc biệt lồng ghép với phong trào chung tay xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xây dựng và thực hiện Hương ước, quy ước trên địa bàn huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục như : Trong quá trình soạn thảo, ban hành thường xuất hiện những hiện tượng ở một số ít đơn vị như: Hành chính hóa việc xây dựng hương ước, quy ước, đó là hiện tượng hương ước, quy ước được một nhóm công chức hành chính cấp xã soạn thảo, đưa xuống từng thôn/xóm/ tiểu khu bổ sung hoặc không bổ sung thêm rồi thông qua tại Hội nghị một cách thủ tục, không tôn trọng ý kiến của nhân dân địa phương, một số xã không thực hiện vai trò của mình trong việc hướng dẫn, giúp đỡ thôn, làng, cụm dân cư xây dựng, soạn thảo hương ước, quy ước, không báo cáo cấp trên để tháo gỡ những khó khăn trong quá trình soạn thảo, hoặc sửa đổi bổ sung các nội dung không còn phù hợp nhằm hoàn thiện nội dung của hương ước, quy ước.

1.4. Giới thiệu các mô hình điển hình của địa phương trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Các mô hình điển hình của địa phương đều có quy trình xây dựng hương ước, quy ước dân chủ, công khai, đúng quy định của Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Thông tư số 03 về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

+ Khi xây dựng hương ước, quy ước các thôn/xóm/ tiểu khu đều thành lập ban soạn thảo gồm: Trưởng thôn chủ trì cùng Bí thư chi bộ, Trưởng Ban công tác mặt trận, một số người có uy tín và kinh nghiệm sống, có trình độ văn hóa, hiểu biết về pháp luật và phong tục, tập quán ở địa phương, có phẩm chất đạo đức tốt. Trưởng thôn chủ trì, phối hợp với Ban Công tác mặt trận, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng ở cơ sở thường xuyên chỉ đạo ban soạn thảo xây dựng hương ước đạt kết quả cao.

+ Công tác tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức và nhân dân vào dự thảo hương ước, quy ước: Dự thảo hương ước được gửi đến cơ quan chính quyền, cấp ủy, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở các xã và gửi đến từng hộ gia đình để lấy ý kiến đóng góp. Việc thảo luận đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện dự thảo hương ước có thể được tổ chức bằng các hình thức thích hợp như họp thảo luận ở các tổ chức đoàn thể thôn...

+ Thảo luận thông qua hương ước, quy ước: Trên cơ sở những ý kiến đóng góp trên, ban soạn thảo chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo và gửi đến các thành viên tham gia hội nghị để thảo luận và thông qua hương ước. Dự thảo hương ước được thảo luận kỹ, thực sự dân chủ và thông qua tại hội nghị đại biểu hộ gia đình ở thôn/xóm/ tiểu khu. Hương ước được thông qua khi có ít nhất quá nửa số người dự họp tán thành. Trưởng thôn phối hợp với Ban công tác mặt trận chủ trì hội nghị.

+ Phê duyệt hương ước, quy ước: Sau khi hương ước được thông qua, Chủ tịch UBND xã, thị trấn cùng Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc các xã, thị trấn xem xét nội dung của hương ước bảo đảm phù hợp với pháp luật, thuần phong, mỹ tục và trao đổi thống nhất với Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn về nội dung của hương ước đồng thời làm văn bản trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

+ Tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chuyển hương ước đã được phê duyệt để Trưởng thôn niêm yết, tuyên truyền, phổ biến đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư và tổ chức thực hiện hương ước.

2. Đánh giá kết quả xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Trong những năm qua, việc triển khai xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở trên địa bàn huyện đã đạt được nhiều kết quả đáng mừng. Tính đến nay toàn huyện có 234 bản hương ước, quy ước trên 234 thôn, làng. Nhìn chung, nội dung các bản hương ước, quy ước đảm bảo chất lượng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ thực hiện. Việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước bước đầu đã thu được một số kết quả đáng khích lệ. Việc thực hiện hương ước, quy ước ở cơ

sở đã góp phần quan trọng vào việc gìn giữ, phát huy truyền thống, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư ở cơ sở; bài trừ các hủ tục lạc hậu trong việc cưới, việc tang, mừng thọ, xây cất mồ mả, tổ chức lễ hội ở địa phương; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, mê tín dị đoan góp phần xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình và chăm sóc, bảo vệ trẻ em; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân dân; bảo đảm an ninh trật tự...

Sức mạnh cưỡng chế của hương ước, quy ước dựa vào thói quen, nếp sống của cộng đồng dân cư, là sức mạnh có tính chất tâm lý nằm sâu trong tiềm thức của mỗi người dân. Có ý nghĩa giáo dục và động viên nhân dân hành động, gắn bó dân làng thành một cộng đồng chặt chẽ đồng thời điều tiết các trách nhiệm và các quyền lợi của mọi thành viên trong cộng đồng dân cư. Mặt khác, nội dung của hương ước, quy ước là những nguyện vọng do nhân dân tự đặt ra, được thảo luận, bàn bạc và nhất trí thông qua, phù hợp với pháp luật và phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân nên được toàn thể nhân dân tự giác chấp hành. Chính vì vậy, các hoạt động của cộng đồng dân cư trong thôn, làng trở nên nề nếp hơn, người dân đã hiểu được những việc gì mình được làm và không được làm, các hủ tục đã được hạn chế tối đa.

Tuy nhiên, trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở còn một số tồn tại nhất định như: nội dung của một số bản hương ước, quy ước còn sơ sài, chưa sát thực tế, nêu chung chung; công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện hương ước, quy ước ở một số xã còn đơn điệu, chưa sáng tạo. Một số xã chỉ căn cứ vào hướng dẫn chung nhất của Nhà nước để xây dựng quy ước, hương ước thậm chí sao chép những quy ước của nơi khác, không đưa ra hội nghị khu dân cư để họp bàn và thông qua trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nên nó na ná giống nhau, vì vậy những đặc điểm của làng, thôn, xóm, bản, không được đề cập trong quy ước nên khó có sức thuyết phục. Để hương ước, quy ước có sức sống ngay từ khâu soạn thảo phải chú ý từ những đặc điểm riêng để xây dựng thì mới phát huy được sức mạnh của nó.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền cơ sở tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, Chương trình hành động của Huyện uỷ và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận về nhận thức ngay trong đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức và nhân dân.

2. Phòng Tư pháp - cơ quan thường trực của Hội Đồng PBGDPL nhưng số lượng chỉ có 02 chuyên viên và 01 lao động hợp đồng. Đề nghị cấp có thẩm quyền

bổ sung 01 phó trưởng phòng, 01 chuyên viên cho Phòng Tư pháp để triển khai công việc được thuận lợi hơn.

3. Tăng cường kinh phí cho hoạt động công tác TTPBGDPL, đặc biệt là công tác hòa giải ở cơ sở, tạo động lực cho hòa giải viên tích cực hơn trong việc hòa giải những bất đồng ở cơ sở giảm bớt các vụ kiện tụng, khiếu nại kéo dài.

4. Tăng cường mở các lớp tập huấn nghiệp vụ hòa giải viên ở cơ sở nhằm nâng cao hiệu biết pháp luật và nghiệp vụ hòa giải.

5. Các đoàn thể quần chúng trong hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội tập trung vận động nhân dân nêu cao tinh thần gương mẫu, tự vươn lên để khắc phục khó khăn, xây dựng và thực hiện tốt các nội dung quy ước làng, thôn để có sự thống nhất và tiếng nói chung từ cộng đồng dân cư. Từ đó tạo dư luận tốt trong nhân dân để thực hiện tốt những quy ước được nhân dân thảo luận và quyết định.

6. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện căn cứ chương trình hành động của Huyện ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện chủ động xây dựng kế hoạch công tác, phối hợp với UBND các xã, thị trấn tiến hành quy hoạch đất đai, hướng dẫn xây dựng, bổ sung sửa đổi hương ước, quy ước.

Trên đây là báo cáo tình hình công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của UBND huyện Nga Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Đoàn kiểm tra;
- TT huyện Ủy, UBND huyện;
- HĐ PBGDPL huyện;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Đình Hiếu

